

Bản án số: 17 /2024/HSST
Ngày 05-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TC, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lò Mai Xiêng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Ngọc Thiệp và ông Hà Ngọc Phương.

- Thư ký phiên toà: Bà Lò Thị Hiền- Thư ký Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện TC tham gia phiên toà: Ông Lương Văn Dũng- Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân huyện TC, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2024/TLST-HS, ngày 19 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Quàng Văn T, tên gọi khác: Không; sinh năm 1989, tại huyện TC, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: bản P, xã NL, huyện TC, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quàng Văn Lẻ, sinh năm 1961 và bà Quàng Thị Inh, sinh năm 1956; bị cáo có vợ là Bạc Thị Chính (đã ly hôn) và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án: Tại bản án số 97/2018/HSST ngày 23/5/2018 bị Tòa án nhân huyện TC, tỉnh Sơn La xử phạt 12 (mười hai) tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/01/2019); Tại bản án số 23/2020/HSST ngày 28/4/2020 bị Tòa án nhân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xử phạt 15 (mười lăm) tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản (chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/3/2021); Tại bản án số 97/2022/HSST ngày 14/6/2022 bị Tòa án nhân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xử phạt 12 (mười hai) tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản (chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/3/2023); tiền sự: Tại quyết định số 0044214/QĐ-XPHC ngày 11/11/2015 bị Công an huyện TC, tỉnh Sơn La xử phạt vi phạm hành chính về hành vi mua số lô, số đề, mức phạt tiền phạt là 350.000 đồng (chưa nộp tiền phạt); Tại quyết định số 0037203/QĐ-XPHC ngày 12/9/2016 bị Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, mức phạt tiền phạt là 1.500.000 đồng (nộp tiền phạt

ngày 16/9/2016); Tại quyết định số 30/QĐ-TA ngày 05/4/2024 bị Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian chấp hành là 22 (hai mươi hai) tháng, trong thời gian chấp hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đến ngày 23/5/2024 Quảng Văn T trốn khỏi Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Sơn La cho đến ngày thực hiện hành vi phạm tội; bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 31 tháng 8 năm 2024. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 00 phút ngày 31/8/2024, Tổ công tác Công an thị trấn TC, huyện TC, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực tiểu khu 9, thị trấn TC, huyện TC, phát hiện bắt quả tang Quảng Văn T có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) gói nilon màu xanh bên trong có chứa bột cục màu trắng nghi là Heroine (theo Quảng Văn T khai là Heroine).

Hồi 09 giờ 30 phút, ngày 01/9/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu đã tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng và lấy mẫu giám định, kết quả: Số chất bột cục màu trắng nghi là Heroine trong gói nilon màu xanh có khối lượng 0,16 gam. Trích toàn bộ 0,16 gam chất bột cục màu trắng, ký hiệu T1 gửi giám định.

Kết luận giám định số: 1775/KL-KTHS ngày 04/9/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu T1 là ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,16 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,16 gam, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine. Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Quảng Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 31/8/2024, Quảng Văn T đi bộ một mình từ nhà ở bản Phúc, xã NL, huyện TC, tỉnh Sơn La sang xã Nậm Ty, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La mục đích để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi Thắm đi đến khu vực bản Pàn, xã Nậm Ty, huyện Sông Mã, Thắm gặp và hỏi mua được của một người đàn ông dân tộc thái (Thắm không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể ở đâu) một gói ma túy gói bằng nilon màu xanh bên trong có Heroine với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Thắm cất giấu gói ma túy vào túi quần đằng trước bên phải đang mặc, rồi đi bộ ra trung tâm xã Nậm Ty, huyện Sông Mã đón xe khách ra thị trấn TC, huyện TC để đi tìm việc làm thuê. Khi đi đến khu vực tiểu khu 9, thị trấn TC, huyện TC thì Thắm xuống và đi bộ đi tìm việc làm thuê, Thắm đi được khoảng 100m thuộc khu vực tiểu khu 9, thị trấn TC, huyện TC thì

bị tổ công tác Công an thị trấn TC, huyện Thuận Châu phát hiện, bắt quả tang và thu giữ cùng vật chứng.

Tại Cáo trạng số: 186/CT- VKSTC, ngày 19 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TC truy tố bị cáo Quàng Văn T về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Quàng Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TC đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TC giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Quàng Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị Quàng Văn T từ 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù đến 06 (sáu) năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu xanh; 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Quàng Văn T.

Tại phiên tòa, bị cáo Quàng Văn T thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TC, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TC, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Ngày 31/8/2024, bị cáo Quàng Văn T đã có hành vi cất giữ trái phép 0,16 gam chất ma túy (loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là

Diacetylmorphine) trong người với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang tại khu vực tiểu khu 9, thị trấn TC, huyện TC, tỉnh Sơn La.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với kết quả điều tra, phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 31/8/2024; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại; Biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định; Kết luận giám định số 1775/KL-KTHS ngày 04/9/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La; lời khai của người chứng kiến.

Bị cáo Quàng Văn T: Tại bản án số 97/2018/HSST ngày 23/5/2018 bị Tòa án nhân huyện TC, tỉnh Sơn La xử phạt 12 (mười hai) tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/01/2019); Tại bản án số 23/2020/HSST ngày 28/4/2020 bị Tòa án nhân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xử phạt 15 (mười lăm) tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản (chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/3/2021); Tại bản án số 97/2022/HSST ngày 14/6/2022 bị Tòa án nhân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xử phạt 12 (mười hai) tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản (chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/3/2023). Đến ngày 31/8/2024 bị cáo Quàng Văn T tiếp tục có hành vi cất giữ trái phép 0,16 gam chất ma túy (loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine) trong người với mục đích để sử dụng. Bị cáo đã tái phạm chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý.

Hành vi nêu trên của bị cáo Quàng Văn T đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe giáo dục đối với bị cáo, trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, có 03 tiền án chưa được xóa án tích, 03 tiền sự chưa được xóa.

[5] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Bị cáo không có tài sản, không có đủ điều kiện và khả năng thi hành hình phạt bổ sung. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: Bị cáo Quảng Văn T khai mua của một người đàn ông dân tộc thái không biết họ tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực bản Pàn, xã Nậm Ty, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La vào ngày 31/8/2024. Ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh. Do đó, buộc bị cáo Quảng Văn T phải chịu trách nhiệm về số ma túy bị thu giữ.

[7] Vật chứng vụ án: Đối với 01 mảnh nilon màu xanh; 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu là công cụ phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội, vật không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo Quảng Văn T là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo có ý kiến xin miễn án phí hình sự sơ thẩm, cần áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Quảng Văn T.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Quảng Văn T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Quảng Văn T 06 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/8/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Một phong bì niêm phong có viên màu xanh đỏ, bên trong có: 01 mảnh nilon màu xanh + 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu (mô tả chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra Công an và cơ quan Thi hành án dân sự).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Quảng Văn T.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo Quảng Văn T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Thuận Châu (02 bản);
- CA huyện TC;
- Chi cục THADS huyện TC;
- Trại tạm giam;
- Người tham gia tố tụng;
- Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Sơn La;
- Lưu: hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lò Mai Xiêng